

Số: 49/2020/QĐST-HNGĐ

Thanh Ba, ngày 12 tháng 05 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 03 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Lệ T - sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ 55 phố T, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Phạm Mạnh T - Sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu 6 thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Lệ T và anh Phạm Mạnh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Lệ T và anh Phạm Mạnh T thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Hai bên thống nhất thỏa thuận: Cháu Phạm Tùng L đã lớn nên không đề nghị giải quyết. Khi ly hôn chị Nguyễn Lệ T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Phạm Quang B sinh ngày 09/9/2006. Hiện cháu B đang ở cùng chị T. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị T.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- **Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp, công sức:** Chị Nguyễn Lệ T và anh Phạm Mạnh T đều xác định không có.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Lệ T nhận nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2019/0002077 ngày 05/03/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Lệ T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- UBND TT T;
- Chi cục THA huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Thanh